

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-ST

Ngày 30 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sửu

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Phú X**, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1977 tại xã X, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn 4 xã X, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú S, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1977; Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 1; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 24/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. **Hồ Đức T** - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1975 tại xã X , huyện T , tỉnh T ; Nơi cư trú: Thôn 4 xã X , huyện T , tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Đức C và bà Lê Thị Nụ (Đều đã chết); Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 7; Vợ: Trần Thị O , sinh năm 1975; Có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”

Ngày 20/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”

Ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” . Tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 57 tháng tù. Ngày 06/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 09/7/2020 chấp hành xong án phí.

Nhân thân: - Ngày 01/12/1999 bị Tòa án nhân dân huyện S , tỉnh P xử phạt 03 năm tù về tội: “Cướp tài sản của công dân”.

- Ngày 05/3/2009 bị Tòa án nhân dân quận B , thành phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. **Ngô Đức Tu** - Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1984 tại xã X , huyện T , tỉnh T ; Nơi cư trú: Thôn 4 xã X , huyện T , tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 1/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đức T và bà Lê Thị L (Đều đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị D , sinh năm 1988; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 24/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. **Nguyễn Duy Tá** - Sinh ngày 22 tháng 8 năm 1968 tại xã X , huyện T , tỉnh T ; Nơi cư trú: Thôn 4 xã X , huyện T , tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy V và bà Lê Thị L (Đều đã chết); Gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ 8; Vợ Lê Thị P , sinh năm 1967; Có 02 con, con lớn sinh

năm 1989, con nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 24/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h 30 phút ngày 21/10/2020, sau khi uống rượu tại nhà Nguyễn Phú X ở thôn 4 xã X, huyện T, tỉnh T thì X rủ Hồ Đức T và Ngô Đức T đánh bài ăn tiền, T và Tu đồng ý. X lấy 01 chiếc chăn bằng vải ở góc nhà ra trải ở phòng khách và lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ lấy từ quân A đến quân 9 rồi cùng T và Tu đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” ăn tiền, mỗi ván đặt cửa ít nhất là 20.000đ, cao nhất là 50.000đ, ai được 10 điểm thì được cầm cái. Trong quá trình đánh bạc X gọi điện thoại cho Nguyễn Duy Tá rủ Tá đến đánh bạc cùng. Đến khoảng 16h thì Tá đem theo 2.000.000đ đi bộ đến nhà X với mục đích để tham gia đánh bạc, đến nơi thấy X, T, Tu đang đánh bạc thì Tá tham gia chơi cùng. Một lúc sau Tu hết tiền nên ra về. Lúc này còn lại Xu, T, Tá tiếp tục đánh bạc, đến khoảng 17h30 phút thì bị cơ quan điều tra Công an huyện T bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Thu giữ gồm: 01 vỏ chăn, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm các quân bài từ A đến 9 và số tiền 9.100.000đ; Thu giữ trên người X số tiền 4.070.000đ và một điện thoại Sam sung J5 màu vàng nhạt; Thu giữ trên người Tá số tiền 2.010.000đ và 01 điện thoại oppo F18 màu vàng; Thu trên người T số tiền 2.500.000đ và 01 điện thoại oppo F9 màu xanh và 01 điện thoại Mastel màu xanh.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phú X thu giữ 03 bộ bài tú lơ khơ.

Khoảng 19h cùng ngày 21/10/2020 Ngô Đức Tu đến Cơ quan điều tra Công an huyện T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra X, T, Tu, Tá đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận số tiền thu trên chiếu bạc, bên cạnh chiếu bạc và thu giữ trên người các bị cáo là tiền dùng vào mục đích đánh bạc, tổng số tiền là 17.680.000đ

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây; 03 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; Số tiền 17.680.000đ; 01 vỏ chăn; 01 điện thoại Sam sung J5 màu vàng nhạt;

01 điện thoại oppo F18 màu vàng; 01 điện thoại oppo F9 màu xanh và 01 điện thoại Mastel màu xanh. Các vật chứng đang quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 88/CT - VKSTX ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo: Nguyễn Phú X , Hồ Đức T , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Phú X, Hồ Đức T , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá phạm tội: “Đánh bạc”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm 1 khoản 1 điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Hồ Đức T ;

Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Đức T từ 07(Bảy) đến 10(Mười)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/10/2020.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Phú X , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy T ; Đề nghị áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Ngô Đức Tuất ; Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Phú X từ 12(Mười hai) tháng đến 15(Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24(Hai mươi tư)đến 30(Ba mươi)tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Đức Tuấn từ 07(Bảy) đến 10(Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14(Mười bốn)đến 20(Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy Tá từ 07(Bảy) đến 10(Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14(Mười bốn)đến 20(Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị HĐXX miễn phạt tiền bổ sung cho các bị cáo :

Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thu giữ tang vật, lời khai của những người làm chứng đều phản ánh thống nhất khách quan: Trong khoảng thời gian từ 13h 30 phút đến 17h 30 phút ngày 21/10/2020 các bị cáo: Nguyễn Phú X , Hồ Đức Th , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” ăn tiền với tổng số tiền là 17.680.000đ. Do đó hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo: Nguyễn Phú X , Hồ Đức T , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 88/CT - VKSTX ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đều nhằm mục đích lợi nhuận, thắng thua sát phạt lẫn nhau bằng hình thức đánh bạc ăn tiền. Hành vi đó đã xâm phạm trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Đây là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả xấu và nghiêm trọng khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo không phải là trường hợp có tổ chức mà

chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò và mức độ phạm tội khác nhau nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Phú X là người khởi xướng rủ rê các bị cáo Thật, Tuấn, Tám đánh bạc và cùng tham gia đánh bạc từ đầu nên bị cáo Xuân xếp vai trò thứ nhất trong vụ án. Do đó bị cáo X phải chịu mức hình phạt cao nhất;

Bị cáo T và bị cáo Tu tham gia đánh bạc từ đầu nên 02 bị cáo xếp vai trò ngang nhau và xếp thứ hai trong vụ án.

Bị cáo Tá tham gia đánh sau nên xếp vai trò cuối cùng trong vụ án.

[5] Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo T có 03 Tiền án: Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 57 tháng tù. Ngày 06/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 09/7/2020 chấp hành xong án phí. Ngoài ra bị cáo T còn có Nhân thân: Ngày 01/12/1999 bị Tòa án nhân dân huyện S , tỉnh P xử phạt 03 năm tù về tội: “Cướp tài sản của công dân”; Ngày 05/3/2009 bị Tòa án nhân dân quận B , thành phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Các bị cáo: X , Tu , Tá đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 BLHS; Ngoài ra bị cáo Tu đã đầu thú nên bị cáo Tu được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt:

Đối với bị cáo T có 03 tiền án và có nhân thân xấu nên HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Các bị cáo X , Tu , Tá đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng và không còn nguy hiểm cho xã hội nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống

xã hội mà căn cứ vào điều 65 BLHS năm 2015 giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh, điều kiện kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 bộ bài Tú lơ khơ 36 cây và 03 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ phương tiện phạm tội nên HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 17.680.000đ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng HS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 chiếc vỏ chần là vật không có giá trị và không sử dụng được; 01 điện thoại Sam sung J5 màu vàng nhạt và 01 điện thoại oppo F1s màu vàng hiện trạng máy đều hư hỏng không hoạt động được nên căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại oppo F9 màu xanh và 01 điện thoại Mastel màu xanh thu của bị cáo T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T .

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015;

- Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Phú Xu , Hồ Đức T , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá phạm tội: "Đánh bạc"

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Hồ Đức T ;

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Đức T 08(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2020 .

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo: Nguyễn Phú X , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá ; Áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Ngô Đức Tu ;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú X 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Đức Tu 07(Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14(Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy Tá 07(Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14(Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo: Nguyễn Phú X , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá cho UBND xã X , huyện T , tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật thi hành án hình sự .

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 36 cây bài Tú lơ khơ; 03 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 chiếc chăn vải đã qua sử dụng; 01 điện thoại Sam sung J5 màu vàng nhạt; 01 điện thoại oppo F1s vỏ màu vàng

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 17.680.000đ;

Trả lại cho bị cáo Hồ Đức T 01 điện thoại oppo F9 màu xanh và 01 điện thoại Mastel màu xanh.

Toàn bộ số vật chứng trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng số 18 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Phú X , Hồ Đức T , Ngô Đức Tu và Nguyễn Duy Tá mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện Thọ Xuân
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng